

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/LĐ-PT
Ngày 28-10-2021
V/v Tranh chấp về đơn phương chấm
dứt hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tấn Quốc

Các Thẩm phán

Bà Lê Thị Kim Nga

Bà Đinh Thị Ngọc Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2021/TLPT-LĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 03/2021/LĐ-ST ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐ-PT ngày 04 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Phước H, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần phát triển S. Địa chỉ trụ sở chính: Lô C1, Đường số 8 KCN H, ấp B 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Vũ Anh T - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1987, nhân viên Công ty. (Giấy ủy quyền ngày 27/10/2021).

- *Người kháng cáo:* Anh Lê Phước H, nguyên đơn.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ.

(Các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2020 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Lê Phước H trình bày:

Ngày 22/6/2020, anh H và Công ty Cổ phần phát triển S có thỏa thuận hợp đồng miệng với nội dung, anh làm thử việc 2 tháng với mức lương 15.000.000đồng/tháng, bộ phận nhân sự. Đến lúc 15 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, Giám đốc cho anh nghỉ việc với lý do không phù hợp, Công ty không ban hành quyết định nghỉ việc, chỉ nói miệng, Công ty đã trả đủ tiền lương cho anh đến ngày 06/10/2020. Trong quá trình làm việc anh không hề vi phạm quy định của Công ty.

Nay, anh yêu cầu Tòa án tuyên bố việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động là trái luật; yêu cầu Công ty bồi thường tiền lương do vi phạm thời hạn báo trước 45 ngày là 15.000.000 đồng/tháng x 45 ngày = 22.500.000 đồng; trả 10 tháng 25 ngày lương là 162.500.000 đồng; không yêu cầu nhận lại làm việc và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị đơn Công ty Cổ phần phát triển S do ông Mai Thanh N đại diện trình bày như sau:

Ngày 22/6/2020, Công ty Cổ phần phát triển S và anh Lê Phước H có thỏa thuận hợp đồng miệng với nội dung, anh H làm thử việc 2 tháng với mức lương 15.000.000đồng/tháng, bộ phận nhân sự của Công ty. Trong quá trình làm việc thì anh H chăm công không đúng người, không đúng thời gian, không đúng tên nhân viên. Việc anh H vi phạm Công ty chỉ nhắc nhở, không lập biên bản vi phạm nên Công ty không nhớ ngày anh H vi phạm. Đến trưa ngày 06/10/2020, anh H tự ý bỏ việc mà không thông báo cho Công ty. Công ty đã trả lương cho anh H đến ngày 06/10/2020. Việc anh H tự ý bỏ việc đến ngày 09/10/2020 Công ty mới biết. Công ty không có lập biên bản, không có thông báo yêu cầu anh H quay lại làm việc.

Nay, anh H yêu cầu Tòa án tuyên bố việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động là trái luật; yêu cầu Công ty bồi thường tiền lương do vi phạm thời hạn báo trước 45 ngày là 15.000.000 đồng/tháng x 45 ngày = 22.500.000 đồng; trả 10 tháng 25 ngày lương là 162.500.000 đồng thì Công ty không đồng ý.

Tại bản án lao động sơ thẩm số: 03/2021/LĐ-ST ngày 08 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Đ căn cứ Điều 5, 32, 35, 39, 90, 147, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 16, 29 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 14, 27 Bộ luật Lao động 2019; Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Phước H đối với bị đơn Công ty Cổ phần phát triển S về việc tranh chấp “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí; quyền kháng cáo; quyền yêu cầu, nghĩa vụ và thời hiệu thi hành án.

Ngày 20/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có Quyết định kháng nghị bản án sơ thẩm và cùng ngày anh H làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm; nội dung kháng cáo và kháng nghị yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Anh Lê Phước H trình bày:

Anh H yêu cầu bồi thường thiệt hại 02 khoản gồm 15 triệu đồng tiền không báo trước 30 ngày và trả 10 tháng 16 ngày lương là (15 triệu đồng/tháng) là 158.000.000 đồng, tổng cộng là 173.000.000 đồng. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid – 19 gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nên anh đồng ý giảm $\frac{1}{2}$ số tiền bồi thường này, chỉ yêu cầu bồi thường 86.500.000đ (173.000.000đ/2).

Anh H cho rằng chứng cứ chứng minh Công ty chủ động cho anh nghỉ việc chứ không phải anh bỏ việc đó là Công ty không có bất kỳ biên bản nào xử lý việc bỏ việc của anh mà trả lương đầy đủ cho anh đến ngày hết ngày 06/10 trong khi ngày lãnh lương của Công ty là 20 hàng tháng. Anh H xác định từ khi nghỉ việc tại Công ty ngày 06/10/2020 cho đến ngày 23/9/2021 anh mới xin vào làm việc tại Ngân hàng TMCP V có xác nhận của Ngân hàng ngày 23/10/2021, UBND xã T ngày 27/10/2021 và được Bảo hiểm xã hội huyện T chi trả tiền bảo hiểm xã hội một lần theo Quyết định về việc hưởng tiền bảo hiểm xã hội một lần số: 090383/QĐ-BHXH ngày 05/4/2021 của Bảo hiểm xã hội huyện T.

Anh H xác định Giấy báo có ngày 10/10/2020 và đoạn tin nhắn zalo bắt đầu từ: “Ok! H nha đến từ Lương e sao rồi chị hôm nay là thứ 7” đó là đoạn nhắn tin qua lại giữa chị Nguyễn Thị Mai T, nhân viên Công ty với anh H do anh cung cấp; và đoạn tin nhắn do Công ty cung cấp lúc 03: 36 pm (chiều) với người nhắn là Dr Ns Hung có nội dung: “ Thứ 7 này em sẽ bàn giao xong hết công việc. Hôm đó anh sắp xếp chuyển lương hết tất cả giúp em nhé và Ok H” anh H xác định là tin nhắn qua lại giữa anh T, Giám đốc với anh H.

Chị Hồ Thị H đại diện cho Công ty S trình bày: Công ty không đồng ý yêu cầu khởi kiện của anh H vì anh H tự ý nghỉ việc chứ Công ty không ra quyết định buộc thôi việc và anh H chỉ mới thử việc chứ chưa ký hợp đồng lao động với Công ty. Hơn nữa, tình hình dịch bệnh Covid – 19 gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Công ty đã cắt giảm lao động, áp dụng phương án 03 tại chỗ tổ chức thực hiện mô hình “vừa cách ly, vừa sản xuất” để chống dịch và bảo đảm sản xuất tại Công ty trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, các văn bản này có gửi đến UBND huyện Đ, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Long An nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Tuy nhiên, Công ty cũng rất có thiện chí muốn giải quyết xong vụ việc không muốn kéo dài nên đồng ý hỗ trợ cho anh H một phần chi phí với số tiền là 5 triệu đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về tính hợp lệ của kháng cáo: Đơn kháng cáo, quyết định kháng nghị làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về chấp hành pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về giải quyết yêu cầu kháng cáo, kháng nghị: Anh H làm thử việc 2 tháng với mức lương 15.000.000 đồng/tháng, bộ phận nhân sự. Sau khi hết thời gian thử việc 02 tháng anh H tiếp tục làm việc tại Công ty đến ngày 06/10/2020 thì Công ty cho nghỉ việc.

Căn cứ vào Án lệ số 20/2018 thì trường hợp của anh H được xác định là đã ký hợp đồng lao động với Công ty có thời hạn 12 tháng, Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với anh H không đúng quy định tại Điều 38 BLLĐ là trái pháp luật nên yêu cầu bồi thường của anh H là có cơ sở. Tại tòa anh H đồng ý giảm $\frac{1}{2}$ mức yêu cầu bồi thường thiệt hại là sự tự nguyện nên cần ghi nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của anh H, kháng nghị của Viện kiểm sát huyện Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm xác định thẩm quyền Tòa án giải quyết, quan hệ pháp luật tranh chấp và xét xử có mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 32, 35, 39, 227 Bộ luật tố tụng dân sự, bản án sơ thẩm đảm bảo thủ tục tố tụng.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, những người được Tòa án triệu tập đã có mặt, Tòa án tiến hành xét xử theo trình tự phúc thẩm là phù hợp quy định tại Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết yêu cầu kháng cáo, kháng nghị:

[3] Anh H và Công ty thống nhất trình bày vào ngày 22/6/2020 anh H và Công ty Cổ phần phát triển S có thỏa thuận hợp đồng miệng với nội dung, anh H làm thử việc 02 tháng với mức lương 15.000.000đồng/tháng, bộ phận nhân sự. Sau khi hết thời gian thử việc 02 tháng anh H tiếp tục làm việc tại Công ty đến ngày 06/10/2020 thì nghỉ việc.

[4] Xét thấy, việc anh H và Công ty S có thỏa thuận anh H thử việc tại Công ty thời gian 02 tháng là phù hợp với quy định tại Điều 27 Bộ luật Lao động 2012. Trong thời gian thử việc Công ty không hủy bỏ thỏa thuận thử việc, khi hết thời gian thử việc Công ty để cho anh H tiếp tục làm việc, điều này đã chứng minh việc làm thử của anh H là đạt yêu cầu, Công ty S phải giao kết hợp đồng lao động với anh H, đây là nghĩa vụ của người sử dụng lao động được quy định tại Điều 29 Bộ luật Lao động 2012. Công ty không giao kết hợp đồng lao

động với anh H mà tiếp tục để anh H làm việc, căn cứ vào Án lệ số 20/2018 thì trường hợp của anh H được xác định là đã ký hợp đồng lao động với Công ty có thời hạn 12 tháng đúng như quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[5] Theo lời trình bày của anh H thì ngày 05/10/2020, Giám đốc Công ty thông báo miệng không ra quyết định cho anh nghỉ việc từ ngày 05/10 và trả lương đến ngày 06/10/2020 trong khi anh không hề vi phạm quy định của Công ty. Công ty thì cho rằng anh H tự ý nghỉ việc vào trưa ngày 06/10/2020 mà không thông báo cho Công ty biết đến ngày 09/10/2020 Công ty mới biết thông tin anh H đã bỏ việc. Hai bên thống nhất xác định Công ty không có bất kỳ biên bản làm việc hoặc biên bản vi phạm, quyết định buộc thôi việc hay đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh H; anh H cũng không có đơn khiếu nại gì đối với Công ty về hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty đối với mình.

[6] Tuy nhiên, căn cứ vào Giấy báo có (ngày thực hiện 10/10/2020) (bút lục 26) của Ngân hàng TMCP C có nội dung chuyển tiền lương tháng 9, tháng 10/2020 cho Lê Phước H, nội dung này phù hợp với lời khai của anh H và Công ty là thanh toán tiền cho anh H đến ngày 06/10/2020 trong khi ngày trả lương của Công ty là 20 hàng tháng. Nội dung đoạn tin nhắn zalo bắt đầu từ câu: “*Ok H nha đến câu: Lương e sao rồi chị hôm nay là thứ 7*” giữa chị Nguyễn Thị Mai T với anh H; và đoạn tin nhắn zalo giữa anh H với ông T có nội dung: “*Thứ 7 này em sẽ bàn giao xong hết công việc. Hôm đó anh sắp xếp chuyển lương hết tất cả giúp em nhé và Ok H*”. Với những chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định giữa anh H và Công ty hai bên đã có sự thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Lao động 2012.

[7] Xét thấy, do hai bên tự thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động, Công ty đã thanh toán đủ tiền lương cho anh H đến hết ngày 06/10/2020, tại thời điểm này anh H không hề khiếu nại gì về việc này, ngày sau đó 07/10/2020 anh H gửi đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Công ty bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là không có căn cứ chấp nhận vì không có chứng cứ xác định Công ty là bên tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với anh H.

[8] Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện bị đơn đồng ý hỗ trợ một phần thiệt hại trong thời gian anh H nghỉ việc với số tiền 05 triệu đồng. Xét đây là sự tự nguyện của Công ty cần ghi nhận nên chấp nhận một phần kháng cáo của anh H, một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[9] Về án phí sơ thẩm, anh H được miễn, Công ty phải chịu 300.000đ trên số tiền phải trả cho anh H; án phí phúc thẩm anh H không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Lê Phước H.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ.

Sửa một phần Bản án lao động sơ thẩm số: 03/2021/LĐ-ST ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Căn cứ Điều 5, 32, 35, 39, 147, 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 26, 27, 29, khoản 3 Điều 36 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Án lệ số 20/2018.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Phước H đối với Công ty Cổ phần phát triển S về việc tranh chấp “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần phát triển S đồng ý thanh toán cho ông Lê Phước H do chấm dứt hợp đồng lao động với số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

2. Về án phí sơ thẩm: Công ty Cổ phần phát triển S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về lao động là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

3. Về án phí phúc thẩm: Ông Lê Phước H không phải chịu.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND huyện;
- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tấn Quốc